

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2026/HS-ST
Ngày 22-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đàm Thanh

Bà Trương Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền - Thư ký viên, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2026/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn B.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày: 24/06/2006 tại xã H, tỉnh Cao Bằng

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: xóm K, xã H, tỉnh Cao Bằng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán chỉ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Họ và tên cha: Lý Văn T, sinh năm 1982; Họ và tên mẹ: Hoàng Thị S, sinh năm 1984; Vợ, con: chưa có; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Tiền án: không; Tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh C kể từ ngày 02/02/2026 đến nay. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Triệu Bằng G – Trợ giúp viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh C phát hiện tài khoản Facebook ẩn danh đăng

bài viết trên nhóm "Hội Đam Mê PCP" với nội dung "Khu vực Cao Bằng cd tl 9đ Giao dịch trực tiếp lh zl 0824632745", nghi vấn có liên quan đến hoạt động rao bán vũ khí trên không gian mạng. Qua xác minh xác định được chủ tài khoản là Đặng Văn V (sinh ngày 08/02/2009, trú tại: xóm K, xã H, tỉnh Cao Bằng), V khai nhận đã mua 01 khẩu súng hơi khí nén trên nền tảng chia sẻ video trực tuyến Youtube với giá 3.250.000 đồng và cất giấu tại nhà của Lý Văn B (sinh năm 2006, trú tại: xóm K, xã H, tỉnh Cao Bằng). Đến 19 giờ cùng ngày, tại nhà ở của Lý Văn B, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành thu giữ 01 khẩu súng nén khí nhãn hiệu "AirForce", màu đen, bộ phận tay cầm và giá đỡ bằng gỗ, dài khoảng 100cm, trên súng lắp các phụ kiện: ống, kính ngắm, ống giảm thanh, bình nén khí cùng đồng hồ đo áp suất. Sau đó, tại nhà của Đặng Văn V, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ được 03 hộp màu vàng bên ngoài có chữ "Monter. T.PRO", bên trong có chứa đạn chì và 01 bơm kim loại, không có nhãn hiệu.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C trưng cầu giám định đối với số vật chứng thu giữ được nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 10/KL-KTHS ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: "01 (một) khẩu súng (ký hiệu A1) là súng nén khí sử dụng bình nén khí cỡ nòng 5,5mm. Thuộc Phụ lục 1 "Danh mục vũ khí quân dụng" Thông tư số 75/2024/TT-BCA, ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ C. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được. Các mẫu kim loại hình chóp nhọn có chiều dài 9,6mm, đường kính lớn nhất 5,5mm đựng trong 03 (ba) hộp nhựa hình tròn màu vàng (ký hiệu A2) là đạn chì cỡ 5,5mm sử dụng cho các loại súng nén hơi, nén khí. Thuộc Phụ lục 1 "Danh mục vũ khí quân dụng" Thông tư số 75/2024/TT- BCA, ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ C.

Xét thấy vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết nên ngày 19 tháng 01 năm 2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đã chuyển hồ sơ, tài liệu cùng vật chứng thu giữ được đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C.

Hành vi của bị cáo Lý Văn B đã bị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình Sự.

Ngày 20 tháng 4 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Cáo trạng số: 31/CT-VKSCB-P1 truy tố bị cáo Lý Văn B về Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng là đúng, không oan.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lý Văn B về Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã viện dẫn trong quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn B phạm Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị: Giao Phòng An ninh điều tra Công an tỉnh C xử lý theo quy định của pháp luật đối với:

+ 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen có tổng chiều dài 90cm (bao gồm ống giảm thanh và bình nén khí), thân súng bên phải ký hiệu "AIRFORCE airguns B 2305 Made in USA", thân súng bên trái ký hiệu "2 4 6 8 10 12". Trên thân súng có gắn 01 (một) ống ngắm màu đen ký hiệu "VT-R 3-9X40IRAC". Đầu nòng súng có gắn 01 (một) ống giảm thanh ký hiệu "BUSHNELL". Cuối khẩu súng có gắn 01 (một) bình nén khí bằng kim loại ký hiệu "Air3182...640".

+ 03 (ba) hộp nhựa hình tròn màu vàng, mở ra thấy bên trong 03 (ba) hộp nhựa đều có chứa các mẫu kim loại hình chóp nhọn có chiều dài 9,6mm, đường kính lớn nhất 5,5mm.

+ 01 (một) bom bằng kim loại có chiều dài 61cm.

Các mẫu vật trên được niêm phong đúng quy định, có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu đỏ của Phòng K, Công an tỉnh C.

Về án phí: Bị cáo Lý Văn B được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Trợ giúp viên Triệu Bằng G trình bày: Nhất trí với bản cáo trạng của Viện Kiểm sát. Tuy nhiên nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo do là người dân tộc thiểu số, bị cáo biết sử dụng vũ khí là khi không được cấp phép là sai, nhưng không biết sai và bị xử lý ở mức độ nào, mục đích bị cáo sử dụng là để săn bắn chim, có tính sát thương thấp, nếu có bị xử lý thì cũng ở mức xử phạt hành chính, trước khi phạm tội bị cáo chấp hành tốt chủ trương của Đảng và Pháp luật của Nhà nước, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo đề nghị của Viện kiểm sát và xử mức án thấp nhất cho bị cáo và miễn án phí cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng hành vi bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc hồi 10 giờ 30 phút ngày 07/01/2026; phù hợp với Bản tự khai; Biên bản ghi lời khai; Biên bản hỏi cung; Kết luận giám định và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 23 tháng 12 năm 2025, khi tiến hành khám xét nơi ở của Lý Văn B tại xóm K, xã H, tỉnh Cao Bằng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C phát hiện Lý Văn B có hành vi tàng trữ 01 khẩu súng nén khí sử dụng bình nén khí cỡ nòng 5,5 mm và đạn chì cỡ 5,5 mm sử dụng cho các loại súng nén hơi, nén khí với mục đích để săn bắn. Tại bản kết luận giám định số 10/KL-KTHS ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận khẩu súng và số đạn gửi giám định thuộc vũ khí quân dụng, hiện tại còn sử dụng để săn bắn được. Quá trình điều tra xác định được trong khoảng thời gian từ tháng 12 năm 2024 đến tháng 12 năm 2025, Lý Văn B đã nhiều lần sử dụng khẩu súng này để săn bắn thú và chim. Lý Văn B phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Lý Văn B đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về Tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự và theo hướng dẫn của Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐTP ngày 09/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 304, Điều 305, Điều 306, Điều 307 và Điều 308 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người tuy nhiên chưa đáp ứng đầy đủ theo hướng dẫn tại điểm a khoản 4 Điều 6 Nghị quyết 03/2022/NQ-HĐTP ngày 09/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm nghiêm trọng đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước trong lĩnh vực quản lý vũ khí, công cụ hỗ trợ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép quản lý, sử dụng vũ khí và nhận thức được hành vi sử dụng trái phép vũ khí là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ sức răn đe, đồng thời làm gương cho những người khác, nhằm phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ở địa phương.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 đến 05 năm.* Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Cần giao cho Phòng An ninh điều tra Công an tỉnh C xử lý theo quy định đối với:

+ 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen có tổng chiều dài 90cm (bao gồm ống giảm thanh và bình nén khí), thân súng bên phải ký hiệu "AIRFORCE airguns B 2305 Made in USA", thân súng bên trái ký hiệu "2 4 6 8 10 12". Trên thân súng có gắn 01 (một) ống ngắm màu đen ký hiệu "VT-R 3-9X40IRAC". Đầu nòng súng có gắn 01 (một) ống giảm thanh ký hiệu "BUSHNELL". Cuối khẩu súng có gắn 01 (một) bình nén khí bằng kim loại ký hiệu "Air3182...640".

+ 03 (ba) hộp nhựa hình tròn màu vàng, mở ra thấy bên trong 03 (ba) hộp nhựa đều có chứa các mẫu kim loại hình chóp nhọn có chiều dài 9,6mm, đường kính lớn nhất 5,5mm.

+ 01 (một) bom bằng kim loại có chiều dài 61cm.

[6] Về án phí: Bị cáo Lý Văn B là người dân tộc thiểu số (dân tộc Sán chỉ) sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, do đó bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét mức đề nghị của Viện kiểm sát: Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng tù và xử lý các vấn đề khác trong vụ án là hoàn toàn có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn B phạm Tội tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí

quân dụng.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 304; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Lý Văn B 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 02/02/2026.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Xử: Giao Phòng An ninh điều tra Công an tỉnh C xử lý theo quy định của pháp luật đối với:

+ 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen có tổng chiều dài 90cm (bao gồm ống giảm thanh và bình nén khí), thân súng bên phải ký hiệu "AIRFORCE airguns B 2305 Made in USA", thân súng bên trái ký hiệu "2 4 6 8 10 12". Trên thân súng có gắn 01 (một) ống ngắm màu đen ký hiệu "VT-R 3-9X40IRAC". Đầu nòng súng có gắn 01 (một) ống giảm thanh ký hiệu "BUSHNELL". Cuối khẩu súng có gắn 01 (một) bình nén khí bằng kim loại ký hiệu "Air3182...640".

+ 03 (ba) hộp nhựa hình tròn màu vàng, mở ra thấy bên trong 03 (ba) hộp nhựa đều có chứa các mẫu kim loại hình chóp nhọn có chiều dài 9,6mm, đường kính lớn nhất 5,5mm.

+ 01 (một) bom bằng kim loại có chiều dài 61cm.

Các mẫu vật trên được niêm phong đúng quy định, có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng hình dấu đỏ của Phòng K, Công an tỉnh C.

4. Về án phí: Bị cáo Lý Văn B được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Công tố & Kiểm sát xét xử PT;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan ANĐT CA tỉnh Cao Bằng;
- THADS tỉnh Cao Bằng.
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Phòng GDKT, TT&THA;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án; THS; HCTP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Như